

Số: 950/2022/QĐST-DS

Bình Thạnh, ngày 01 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Công Thương

Địa chỉ: 2C Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp ông Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1975 là đại diện ủy quyền theo giấy ủy quyền số 288/GUQ-SGB ngày 16 tháng 11 năm 2021.

Bị đơn: Ông Phan Ngọc T, sinh năm 1980

Bà Nguyễn Thị Kim Quyên, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: 376/5 Chu Văn An, phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương cùng với ông Phan Ngọc T và bà Nguyễn Thị Kim Q thống nhất xác nhận đến ngày 24/5/2022 ông Phan Ngọc Thơ và bà Nguyễn Thị Kim Quyên nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương số tiền: 3.614.159.177 (*ba tỷ sáu trăm mười bốn triệu, một trăm năm mươi chín nghìn bảy trăm bảy bảy*) đồng; trong đó nợ gốc 3.200.000.000 đồng (*Ba tỷ hai trăm triệu đồng*), nợ lãi chưa thanh toán 397.849.512 đồng, lãi quá hạn 16.310.265 đồng, theo hợp đồng tín dụng số 230/2020/HĐTDTH-CN, theo giấy nhận nợ số 01/230/2020 ngày 17/11/2021.

Ông Phan Ngọc T và bà Nguyễn Thị Kim Q đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương theo phương thức như sau:

Đợt 1: Chậm nhất đến hết ngày 30/8/2022 bị đơn trả số tiền gốc 2.000.000.000 (hai tỷ) đồng.

Đợt 2: Chậm nhất đến hết ngày 31/10/2022 bị đơn trả số tiền gốc còn nợ là 1.200.000.000 (một tỷ hai trăm triệu) đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

2.2. Kể từ ngày 25/5/2022 ông Phan Ngọc Thơ và bà Nguyễn Thị Kim Quyên phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương đối với số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất được quy định tại hợp đồng tín dụng số 230/2020/HĐTDTH-CN ngày 16/11/2020 cho đến khi trả hết nợ.

Ngay khi ông Phan Ngọc T và bà Nguyễn Thị Kim Q thực hiện xong việc thanh toán các khoản nợ nêu trên thì việc thế chấp tài sản chấm dứt, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương phải trả cho ông Phan Ngọc T và bà Nguyễn Thị Kim Q bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất 431, tờ bản đồ số 31, địa chỉ: 376/5 Chu Văn An, phường 12, quận Bình Thạnh.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

2.3. Trong trường hợp ông Phan Ngọc T và bà Nguyễn Thị Kim Q không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì phải giao tài sản bảo đảm là là toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất 431, tờ bản đồ số 31, địa chỉ: 376/5 Chu Văn An, phường 12, quận Bình Thạnh, TPHCM theo hợp đồng thế chấp số 131/HĐBĐ-2020 ký ngày 16/11/2020 được Phòng công chứng số 6 chứng nhận ngày 16/11/2020, số công chứng 13881 (quyển số 011) và đăng ký giao dịch bảo đảm số đăng ký biến động số 039529.TC.006 ngày 17/11/2020 cho cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.

Án phí dân sự hòa giải thành là 52.141.598 (năm mươi hai triệu một trăm bốn mươi một nghìn năm trăm chín mươi tám) đồng bị đơn chịu. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương được nhận lại số tiền 50.267.000 (năm mươi triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000404 ngày 29/12/2021 của Chi cục Thi hành án quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.

Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- THADS Q. Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thuận